

Số: 111A/QĐ-KTTL

An Giang, ngày 28 tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019

**CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC THỦY LỢI
AN GIANG**

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Công văn số 997/UBND-KTTH ngày 14 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc kế hoạch tài chính năm 2019 của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc chuyển đổi Trung tâm Quản lý khai thác công trình thủy lợi An Giang thành Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi An Giang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2019 của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang (đính kèm phụ lục).

Điều 2. Ban Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được duyệt; quản lý điều hành sản xuất kinh doanh, tài chính, nhân sự và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Công ty và trước pháp luật.

Điều 3. Ban Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Khai thác thủy lợi An Giang, các phòng, ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Đỗ Vũ Hùng



PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

(Đính kèm Quyết định số 1114/QĐ-KTTL ngày 28 tháng 9 năm 2018)

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu	Ha	677.151
	- Diện tích tưới, tiêu tự chảy	Ha	270.874
	- Diện tích tưới, tiêu tạo nguồn	Ha	153.574
	- Nhiệm vụ kiểm soát lũ	Ha	252.703
2	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	57.150
	- Doanh thu hoạt động công ích	Triệu đồng	42.000
	- Doanh thu hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	10.650
	- Doanh thu hoạt động tài chính	Triệu đồng	4.500
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.230
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	1.380
	- Thuế GTGT	Triệu đồng	318
	- Thuế TNDN	Triệu đồng	976
	- Các khoản thuế, phí phải nộp khác	Triệu đồng	86
5	Tổng vốn đầu tư (dự kiến)	Triệu đồng	75.000
6	Thu nhập của người lao động và người quản lý doanh nghiệp		
	- Tổng số lao động	Người	192
	- Tổng quỹ lương của người lao động	Triệu đồng	13.962
	- Tiền lương bình quân của người lao động	Đồng/người/tháng	6.059.868
	- Thu nhập bình quân của người lao động	Đồng/người/tháng	6.622.811
	- Số lượng người quản lý doanh nghiệp	Người	7
	- Tổng quỹ lương, thù lao của người quản lý doanh nghiệp	Triệu đồng	1.646,4